

Bản án số: 92/2025/HS-ST
Ngày: 14-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Từ Hồng Hải

Bà Đỗ Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Trung Dũng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Lê Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh K (tên gọi khác: Nhỏ); sinh năm 2004 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi ĐKKHTT: Thôn T, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: Lớp 4/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Thái Ngọc M, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 93/2021/HS-ST ngày 10/5/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành án xong ngày 03/02/2024;

Nhân thân: Quyết định số 37/QĐ-XPVPHC ngày 24/10/2018, bị Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/01/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại Đ - Công an tỉnh L. Có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Đặng Đình Ngọc T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ B, thôn T, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Cháu Nguyễn Đăng P, sinh ngày 29/01/2007; nơi cư trú: G Đ, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người giám hộ của cháu P: Chị Lê Nhật Hoài K1, sinh năm 1997; nơi cư trú: G Đ, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Dương Văn K2, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số G P, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Đình Quang V, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Anh K có 01 tiền án về tội “Cướp tài sản” chưa được xóa án tích, chấp hành án xong K không trở về địa phương mà sống lang thang tại thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. K thường đến khu vực bờ hồ X những người buôn bán hàng rong để lấy tiền công sinh sống hàng ngày. Trong quá trình phụ bán hàng tại bờ Hồ Xuân H, K quen biết với ông Đặng Đình Ngọc T là nhân viên của bãi giữ xe ô tô tại đường T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vào khoảng 04 giờ ngày 17/8/2024, K phụ bán bánh tráng nướng tại khu vực đường T (đối diện khu vực siêu thị G! Đ) thì thấy ông T để một xe mô tô hiệu SYM Elegant, biển kiểm soát 49B1-105.72, màu đen bạc tại khu vực góc của bãi xe và đi đến ăn bánh tráng nướng cùng với bạn. Lúc này, do cần tiền trả nợ và tiêu xài nên K nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của ông T. Thực hiện ý định, K đến gặp ông T và đưa ra thông tin gian dối là mượn xe mô tô biển kiểm soát 49B1-105.72 của ông T để đi về nhà thay đồ. Khi nghe K nói vậy thì ông T tin tưởng nên đồng ý cho K mượn xe mô tô cùng chìa khoá xe. Sau khi có được xe mô tô, K điều khiển xe mô tô đi đến quán I tại khu vực Ngã 5 Đ Đ để chơi điện tử.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, K điều khiển xe mô tô nói trên đến khu vực vòng xoay Hồ T - T, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng bán xe mô tô biển kiểm soát 49B1-105.72 của ông T cho một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.000.000đ, số tiền bán xe Khoa sử dụng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 11/11/2024, ông Đặng Đình Ngọc T tìm thấy K trên khu vực Ngã 5 Đại học Đ nên đã đưa K đến trụ sở Cơ quan Công an để trình báo sự việc. Tại Cơ quan Công an, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng của vụ án: Một xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại: Elgant, màu sơn: Đen bạc, biển kiểm soát 49B1-105.72, số khung: RLGSC10KHBH087634;

số máy: VMSACBH087634, do không xác định được người mua nên không thu hồi được.

Bị hại: Ông Đặng Đình Ngọc T, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Tổ B, Thôn T, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, ông T đề nghị xử lý Khoa theo đúng quy định của pháp luật, không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 211/KL-HĐĐGTS ngày 12/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại: Elgant, màu sơn: Đen bạc, mang biển số: 49B1-105.72, số khung: RLGSC10KHBH087634; số máy: VMSACBH087634, xe đã qua sử dụng có giá trị thu mua lại là 3.500.000đ.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định bị cáo Nguyễn Anh K còn thực hiện hành vi phạm tội khác, cụ thể như sau:

Vào khoảng 06 giờ 40 phút ngày 07/12/2024, K đến bãi gác của bãi giữ xe trên đường T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để trú mưa thì anh Nguyễn Đăng P (là nhân viên của bãi xe) cho K mượn dù và ghế nhựa để ngồi trước bãi gác trú mưa. Sau đó, anh P vào trong bãi gác nằm nghỉ, lúc này, K không có tiền tiêu xài nên đã nảy sinh ý định lấy trộm tài sản trong bãi gác. Thực hiện ý trên, K quan sát thấy anh P đang nằm ngủ nên đã lấy một túi da màu đen, loại túi đeo chéo anh P để dưới chân, mang ra phía ngoài cửa, lục trong túi lấy được 80.000đ, K lấy toàn bộ số tiền rồi bỏ túi da màu đen xuống dưới chân của anh P; K nhìn lên phía trên thấy P đang ngủ, trên tay đang cầm điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng, dung lượng 64GB và thấy một ống nhựa đựng tiền bên cạnh anh P nên đã đi vào trong bãi gác lấy điện thoại anh P đang cầm trên tay và lấy toàn bộ số tiền trong ống nhựa mang ra ngoài cửa bãi gác đếm được 80.000đ. Sau đó, K mang điện thoại đã lấy trộm được của anh P đến tiệm điện thoại “Duy Khương” ở số A N, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng bán cho anh Dương Văn K2 (là chủ cửa hàng) được 200.000đ. Toàn bộ số tiền lấy trộm được là 160.000đ và 200.000đ tiền bán điện thoại Khoa đã tiêu xài hết. Quá trình làm việc tại Cơ quan Công an, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng của vụ án: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng, dung lượng 64GB, bị vỡ mặt kính phía sau, điện thoại đã qua sử dụng (không thu hồi được).

Bị hại: Anh Nguyễn Đăng P, sinh ngày 29/01/2007; nơi ĐKKHKT: 41 N, tổ B, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: G Đ, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Anh P xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho K, không yêu cầu K bồi thường thiệt hại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 01/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng kết

luận: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng, dung lượng 64GB, bị vỡ mặt kính phía sau, điện thoại đã qua sử dụng có giá trị là 3.000.000đ.

Cáo trạng số 118/CT-VKSĐL-LĐ ngày 11/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh K về tội về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Anh K khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã quy kết, không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo, đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh K phạm tội tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, đề nghị tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà, vắng mặt các bị hại ông Đặng Đình Ngọc T, cháu Nguyễn Đăng P và người giám hộ của cháu P là chị Lê Nhật Hoài K1; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Dương Văn K2; vắng mặt người làm chứng ông Nguyễn Đình Quang V. Xét thấy sự vắng mặt của ông T, cháu P, chị K1, ông V không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292; Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Anh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

- Do cần tiền trả nợ và tiêu xài nên vào khoảng 04 giờ 00 phút ngày 17/8/2024, tại khu vực đường T (đối diện khu vực siêu thị G! Đ) bị cáo Nguyễn Anh K đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại: Elgant, màu sơn: Đen bạc, biển kiểm soát 49B1-105.72 của ông Đặng Đình Ngọc T. Thực hiện ý định, K đã đưa ra thông tin gian dối là mượn xe mô tô của ông T để đi về nhà thay đồ. Khi nghe K nói vậy thì ông T tin tưởng nên đồng ý cho K mượn xe mô tô cùng chìa khoá xe. Sau khi có được xe mô tô, K đã bán cho một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.000.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 211/KL-HĐĐGTS ngày 12/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại: Elgant, màu sơn: Đen bạc, mang biển số: 49B1-105.72, số khung: RLGSC10KHBH087634; số máy: VMSACBH087634, xe đã qua sử dụng có giá trị thu mua lại là 3.500.000đ.

- Vào khoảng 06 giờ 40 phút ngày 07/12/2024, K đến bắt gác cửa bãi giữ xe trên đường T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để trú mưa, sau đó thấy cháu Nguyễn Đăng P (là nhân viên của bãi xe) cho đang nằm nghỉ, nên đã nảy sinh ý định lấy trộm tài sản trong bắt gác để có tiền tiêu xài. K đã lén lút vào trong và lấy được số tiền 160.000đ và 01 thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng, dung lượng 64GB. Sau đó, K mang chiếc điện thoại đã lấy trộm được đến tiệm điện thoại “Duy Khương” ở số A N, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng được 200.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 01/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng kết luận: Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng, dung lượng 64GB, bị vỡ mặt kính phía sau, điện thoại đã qua sử dụng có giá trị là 3.000.00đ.

Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan Điều tra phù hợp với lời khai tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án; Hội đồng xét xử có đủ căn cứ tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh K phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là đối tượng mới chấp hành xong hình phạt tù về tội “Cướp tài sản”, không có việc làm ổn định, bị cáo đã đưa ra thông tin gian dối, lợi dụng lòng tin, sự sơ hở của các bị hại và chiếm đoạt tài sản của bị hại ông Đặng Đình Ngọc T (01) một xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại: Elegant, màu sơn: Đen bạc, biển kiểm soát 49B1-105.72, trị giá 3.500.000đ; chiếm đoạt của bị hại cháu Nguyễn Đăng P số tiền 160.000đ và (01) một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng, trị giá 3.000.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 6.660.000đ.

Do đó, cần chấp nhận quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại cháu Nguyễn Đăng P xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp.

Bị cáo có nhân thân xấu, mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xoá án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội mới nên Hội đồng xét xử cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đặng Đình Ngọc T bị chiếm đoạt (01) một xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại: Elegant, màu sơn: Đen bạc, biển kiểm soát 49B1-105.72, trị giá 3.500.000 đồng; cháu Nguyễn Đăng P bị chiếm đoạt số tiền 160.000đ và (01) một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu trắng, trị giá 3.000.000đ. Tuy nhiên, quá trình điều tra các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với ông Dương Văn K2, sinh năm 1989; nơi cư trú: 7 P, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng là người mua điện thoại nhãn hiệu Iphone XS, dung lượng 64GB của bị cáo Nguyễn Anh K. Quá trình điều tra xác định ông K2 không

biết chiếc điện thoại là tài sản do bị cáo K phạm tội mà có nên không đủ cơ sở để xử lý ông K2 về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với người phụ nữ mua lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại: Elegant, màu sơn: Đen bạc, biển kiểm soát 49B1-105.72 của bị cáo K, đến nay chưa xác định được thông tin về nhân thân, lai lịch của người này nên không đủ cơ sở xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh K phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh K 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Anh K phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/01/2025.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Anh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Các bị hại, người giám hộ của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Phòng PV06 – Công an Lâm Đồng;
- Cơ quan CSĐT – Công an Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS – Công an Lâm Đồng;
- Chi Cục THADS Tp Đà Lạt;
- Phân trại tạm giam Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA***(đã ký)***Đào Thị Lương**